

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến - Diêm Vân.

Đợt 17: Bồi thường, hỗ trợ của 21 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng do mượn tạm đất để phục vụ thi công dự án thuộc địa bàn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mô mã trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Căn cứ Quyết định số 4980/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án mượn tạm đất để phục vụ thi công dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân tại Tờ trình số 1107/TTr-BQLGT ngày 25/5/2022 và Biên bản cuộc họp ngày 06/5/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho 21 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng do mượn tạm đất để phục vụ thi công dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân thuộc địa bàn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, với nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 55 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng do mượn tạm đất để thi công dự án và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là: 481.474.000 đồng (Bốn trăm tám mươi một triệu, bốn trăm bảy mươi bốn ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ:	472.033.000 đồng;
+ Bồi thường cây cối hoa màu:	62.823.000 đồng;
+ Hỗ trợ cây cối hoa màu trong thời gian ngừng sản xuất:	376.933.000 đồng;
+ Hỗ trợ cải tạo đất cho người dân:	32.277.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%):	9.441.000 đồng.

2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn chi phí bồi thường, GPMB của dự án nêu trên.

(Kèm theo Phụ lục và Phương án chi tiết theo Văn bản số 1109/TTr-BQLGT ngày 25/5/2022 của Thường trực Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân).

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, các hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ HỖ TRỢ MƯỢN TẠM ĐẤT ĐỂ PHỤC VỤ THI CÔNG
Dự án: Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân
Đợt 17: Đất nông nghiệp và cây trồng của 21 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng thuộc địa bàn xã Phước Sơn
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Tổng diện tích thửa đất (m2)	Diện tích mượn tạm (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Nội dung bồi thường, hỗ trợ			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
								Bồi thường cây cối, hoa màu	Hỗ trợ cây cối hoa màu trong thời gian ngừng sản xuất	Hỗ trợ cải tạo đất cho người dân	
A	Các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng mượn tạm và bị ảnh hưởng thu hồi (21 hộ)										
1	Cao Ngọc Trọng, Lâm Thị Phương	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	886	1,337.2	1,259.5	77.7	5,668,000	34,007,000	2,912,000	42,587,000
2	Nguyễn Đăng Ba, Nguyễn Thị Gái	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	23	27	1,066.0	571.4	494.6	2,571,000	15,428,000	1,321,000	19,320,000
3	Nguyễn Lâu (chết), Huỳnh Thị Tám - Con ĐDKK: Nguyễn Văn Bảy	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	702	1,324.0	654.7	669.3	2,946,000	17,677,000	1,514,000	22,137,000
4	Nguyễn Thị Xạ (chết) - Con ĐDKK: Ngô Thị Thanh Hương	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	818	1,029.3	909.3	120.0	4,092,000	24,551,000	2,102,000	30,745,000
5	Nguyễn Văn Dur, Nguyễn Thị Xuân Phương	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	819	496.2	349.4	146.8	1,572,000	9,434,000	808,000	11,814,000
6	Nguyễn Văn Thiện (chết) - Con ĐDKK: Nguyễn Thị Hồng Nhan	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	909	912.9	901.1	11.8	4,055,000	24,330,000	2,083,000	30,468,000
7	Đào Văn Phú, Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	665	1,937.2	445.9	1,491.3	2,007,000	12,039,000	1,031,000	15,077,000
8	Lê Minh Bình, Ung Thị Năm	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	753	2,249.5	894.8	1,354.7	4,027,000	24,160,000	2,069,000	30,256,000
9	Nguyễn Tuấn Lai, Đặng Thị Xuân	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	622	984.9	513.7	471.2	2,312,000	13,870,000	1,188,000	17,370,000
10	Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Thị Đức	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	23	26	999.4	782.3	217.1	3,520,000	21,122,000	1,809,000	26,451,000
11	Trần Văn Hòa (chết), Trương Thị Bông	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	664	1,030.6	539.3	491.3	2,427,000	14,561,000	1,247,000	18,235,000

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Tổng diện tích thửa đất (m2)	Diện tích mượn tạm (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Nội dung bồi thường, hỗ trợ			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
								Bồi thường cây cối, hoa màu	Hỗ trợ cây cối hoa màu trong thời gian ngừng sản xuất	Hỗ trợ cải tạo đất cho người dân	
12	Võ Đức Chinh, Nguyễn Thị Liên (chết)	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	724	2,697.0	1,162.1	1,534.9	5,229,000	31,377,000	2,687,000	39,293,000
13	Võ Thị Hương	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	821	1,151.5	855.9	295.6	3,852,000	23,109,000	1,979,000	28,940,000
14	Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Thị Loan	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	573	927.9	232.3	695.6	1,045,000	6,272,000	537,000	7,854,000
15	Cao Thị Cúc (chết) - Con ĐDKK: Hồ Thị Phước	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	23	24	2,356.1	684.1	1,672.0	3,078,000	18,471,000	1,582,000	23,131,000
16	Ngô Văn Năm (chết), Từ Thị Yến	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	885	1,037.9	708.6	329.3	3,189,000	19,132,000	1,638,000	23,959,000
17	Ngô Văn Thuận, Lương Thị Màu	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	662	1,937.2	925.7	1,011.5	4,166,000	24,994,000	2,140,000	31,300,000
18	Nguyễn Văn Bảy, Ngô Thị Mười	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	23	25	2,449.7	697.0	1,752.7	3,137,000	18,819,000	1,611,000	23,567,000
19	Nguyễn Văn Sáu, Đoàn Thị Thát	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	663	1,393.6	17.5	1,376.1	79,000	473,000	40,000	592,000
20	Trần Thị Phụng	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	910	1,262.1	460.0	802.1	2,070,000	12,420,000	1,064,000	15,554,000
21	Trình Thị Trọt - Con ĐDKK: Nguyễn Ngọc Cường	Thôn Lộc Trung, xã Phước Sơn	15	795	1,326.1	395.8	930.3	1,781,000	10,687,000	915,000	13,383,000
I	Tổng cộng chi phí bồi thường, hỗ trợ (1 + 2 + + 21)				29,906.3	13,960.4	15,945.9	62,823,000	376,933,000	32,277,000	472,033,000
II	Chi phí phục vụ công tác GPMB (1 x 2%)										9,441,000
III	Tổng cộng (I+II)										481,474,000